TÒA ÁN QUÂN SỰ **KHU VỰC THỦ ĐÔ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2024/HS-ST
Ngày 18/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC THỦ ĐÔ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử (HĐXX) sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: 3// Trần Thanh Bài.

Các Hội thẩm quân nhân: 1// Trần Đình Biên;

1// Trần Đức Hoàn.

Thư ký phiên tòa: 2/ Ngô Anh Dũng và 1/ Phạm Hà Hải, Thư ký Tòa án quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội tham gia phiên tòa: 2// Đinh Thị Lan Phương, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2024, tại Phòng xử án Tòa án quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2024 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2024/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 9 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T; tên gọi khác: không; sinh ngày 02 tháng 12 năm 1984 tại Q; Chỗ ở hiện nay: P1612, CT3A, Khu đô thị V, phường V1, quận V2, Thành phố Q; cấp bậc, chức vụ, đơn vị khi phạm tội: 4/ QNCN; Kỹ thuật viên, Khoa S, Bệnh viện S1, Học viện S2 (số 261, đường V3, phường V1, quận V2, Thành phố Q); dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: lớp 12; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Nguyễn Thị H2; có vợ là Nguyễn Thị H3 và 03 con (con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2023); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, xử phạt hành chính hay xử lý kỷ luật lần nào; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Đại diện theo ủy quyền của đại diện của các bị hại Nguyễn Quang K1 và Nguyễn Minh K2: Ông Hà Quang K; sinh năm: 1985; nơi cư trú: thôn B, xã B1, huyện B2, Thành phố Q (được Ông Nguyễn Minh K3, sinh năm 1963, bà Nguyễn Thị K4, sinh năm 1961 và chị Khuất Hà K5, sinh năm 2001 là bố mẹ đẻ, vợ của Nguyễn Quang K1; chị Khuất Hà K5 là mẹ đẻ của cháu Nguyễn Minh K2; đều trú tại: thôn E1, xã E, huyện D, Thành phố Q ủy quyền); có mặt.

Các bị hại: Nguyễn Quang K1, sinh năm 1990 và Nguyễn Minh K2, sinh năm 2022; đều cư trú tại: thôn E1, xã E, huyện D, Thành phố Q (đều đã chết ngày 09/02/2024).

- *Người làm chứng:* Đỗ Hữu L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 09/02/2024, Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô BKS: 30E-903.xx, nhãn hiệu HYUNDAI i10 từ Chung cư CT3A, Khu đô thị V, phường V1, quận V2, TP Q về quê tại xã C, huyện D, Thành phố Q; trên xe chở 03 người gồm con gái là Nguyễn Thùy G, sinh năm 2013, cháu gái là Nguyễn Ngọc G1, sinh năm 2013 và cháu trai là Nguyễn Viết G2, sinh năm 2016. Khoảng 22 giờ 52 phút cùng ngày, T điều khiển xe ô tô đi trên đường liên xã theo chiều từ xã M đi xã E. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn E1, xã E, huyện D, Thành phố Q, lúc này mật độ giao thông thưa vắng. Do không tập trung, thiếu chú ý quan sát nên T đã điều khiển xe ô tô đi sang bên trái, đi vào phần đường dành cho phương tiện tham gia giao thông đi theo chiều ngược lại. Khi đến gần cổng chợ xã E thì T phát hiện phía trước có xe mô tô BKS: 29X5-439.xx do anh Nguyễn Quang K1 điều khiển chở theo con trai là cháu Nguyễn Minh K2 di chuyển sát mép đường theo chiều ngược lại. Lúc này khoảng cách giữa hai phương tiện quá gần nên T không kịp điều khiển xe của mình để tránh, dẫn đến xe ô tô của T va chạm với xe mô tô do anh K1 điều khiển; đẩy xe mô tô đổ nghiêng phải mặt đường, còn xe ô tô của T lao lên vỉa hè đâm vào gốc cây thì dừng lại.

Hậu quả: Anh Nguyễn Quang K1 tử vong tại chỗ; cháu Nguyễn Minh K2 bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện D, Q nhưng Bệnh viện xác định cháu Nguyễn Minh K2 đã tử vong ngoại viện; xe mô tô BKS: 29X5-439.xx bị hư hỏng, giá trị thiệt hại 6.735.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận như nội dung vụ án đã nêu.

Người làm chứng Đỗ Hữu L có lời khai: Khoảng gần 23 giờ 00 ngày 09/02/2024, khi tôi đang làm việc phục vụ tại quán cà phê Âm Nhạc xã E thì nghe thấy va chạm giao thông giữa hai phương tiện rất lớn. Tôi quay ra thì thấy một xe ô tô 4 chỗ va chạm với một xe máy. Khi tôi đi ra đến nơi thì thấy xe ô tô đâm vào xe máy rồi đâm thẳng vào gốc cây. Người đàn ông đi xe máy tử vong tại chỗ. Bên cạnh người đàn ông tôi thấy một bé trai khoảng một tuổi đang bất tỉnh, đầu chảy máu còn thở rất yếu. Thấy vậy tôi liền bế bé trai xuống trạm xá xã E để cấp cứu. Sau đó, tôi về lại quán thì thấy cơ quan chức năng đến làm việc.

Lời khai của đại diện theo ủy quyền của đại diện của các bị hại tại phiên tòa - Ông Hà Quang K: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo T đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình các bị hại với tổng số tiền là 1.506.735.000 đồng bao gồm 1.500.000.000 đồng bồi thường thiệt hại về tính mạng, tổn thất tinh thần, chi phí mai táng và các chi phí khác theo quy định của pháp luật và 6.735.000 đồng là tiền sửa chữa xe mô tô BKS: 29X5-439.xx. Đại diện gia đình các bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện E, Thành phố Q lập hồi 23h45' ngày 09/02/2024:

Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đường hai chiều rải nhựa phẳng, hướng đường thẳng có độ rộng 7,2m, tính từ mép đường bên phải hướng Tỉnh lộ A - E ra phía tim đường 3,6m là tâm vạch kẻ đường sơn màu vàng đứt quãng bản rộng 0,15m tỉ lệ 1:2. Sát với bên mép đường là vỉa hè, vỉa hè bên phải rộng 5m.

Điểm mốc được xác định là điểm trung tâm của lối đi vào cổng chợ E, nằm ở mép đường bên phải hướng E - Tỉnh lộ A. Quá trình khám nghiệm tất cả các số đo về dấu vết, phương tiện, tử thi được tính đo vào mép đường bên phải hướng E - Tỉnh lộ A.

Cách điểm mốc được xác định thẳng về hướng E 17,7m là tâm đầu vết mài trượt cao su in màu đen mờ trên mặt đường nhựa có chiều hướng Tỉnh lộ A - E, dài 0,3m. Đầu vết cách mép đường 0,9m, cuối vết cách mép đường 1m (01).

Cách đầu vết (01) thẳng về hướng E 2m là tâm đầu của nhiều vết mài trượt xước màu trắng đứt quãng trên mặt đường, có chiều hướng Tỉnh lộ A - E, diện rộng 0,6m, rộng nhất 0,2cm. Đầu vết cách mép đường 1,1m, cuối vết cách mép đường 0,6m, vết dài 6,3m (02).

Cách tâm cuối vết số (02) thẳng về hướng Tỉnh lộ A được 0,6m là tâm đầu trục bánh trước bên trái xe mô tô, loại xe hai bánh nhãn hiệu HONDA, BKS: 29X5-439.xx đổ áp sườn bên phải xuống mặt đường, đầu xe hướng vào mép đường bên phải, đuôi xe hướng ra tim đường. Tâm đầu trục bánh trước cách mép đường 0,15m, tâm đầu trục bánh sau bên phải cách mép đường 1,4m (03).

Cách tâm đầu trục bánh sau bên phải xe mô tô BKS: 29X5-439.xx thẳng về phía Tỉnh lộ A được 3,3m là tâm đầu trục bánh trước bên phải xe ô tô BKS: 30E-903.xx, sơn màu trắng, loại xe ô tô con, nhãn hiệu HUYNDAI dừng đỗ trên mặt đường và một phần trên vỉa hè vẫn bật đèn chiếu sáng phía đầu xe bên trái nằm sát với gốc cây xanh và một tử thi. Đầu xe hướng về phía E, đuôi xe hướng Tỉnh

lộ A. Tâm đầu trục bánh trước bên trái nằm trên vỉa hè và cách mép đường 0,6m, tâm đầu trục bánh sau bên trái nằm tại mép đường bên phải (04).

Cách đầu vết số (01) thẳng về phía E được 3,8m là gót chân bên phải của một tử thi xác định là nam giới nằm nghiêng trái, hai chân co tự nhiên, không có đầu, tử thi mặc áo phao màu đen, quần dài màu đen, hai chân đi giày thể thao màu ghi. Gót chân bên phải cách mép đường 1,7m, gót chân bên trái cách mép đường 1,55m. Hai chân hướng vào vỉa hè, phần thân trên hướng ra tâm đường (05).

Cách gót chân trái của tử thi tại vết số (05) thẳng về hướng E được 0,7m là đầu của một tử thi nằm tách rời phần thân người diện (0,25x0,19)m, phần mặt hướng phía trên và bên phải, bên cạnh là khẩu trang màu trắng (06).

Kết luận giám định tử thi số 1125/KL-KTHS ngày 12/3/2024 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an xác định: Nguyên nhân chết: anh Nguyễn Quang K1 chết do chấn thương vùng cổ gây đứt rời đầu ra khỏi cơ thể, chấn thương sọ não.

Kết luận giám định tử thi số 1126/KL-KTHS ngày 05/3/2024 của Viện Khoa học Hình sự Bộ Công an xác định: Nguyên nhân chết: Cháu Nguyễn Minh K2 chết do chấn thương sọ não trên người bị đa chấn thương.

Bản kết luận giám định số 73/KL-GĐKTHS (P11) ngày 15/3/2024 của Phòng Giám định Kỹ thuật hình sự Bộ Quốc phòng kết luận:

- Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô BKS: 30E-903.xx với xe mô tô BKS: 29X5-439.xx là vị trí mặt trước, mặt dưới ốp nhựa phía dưới ốp tản nhiệt bên trái đầu xe ô tô BKS: 30E-903.xx với vị trí mặt lăn và má bên trái lốp bánh trước xe mô tô BKS: 29X5-439.xx.

- Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa hai phương tiện: Tại thời điểm xảy ra va chạm xe ô tô BKS: 30E-903.xx và xe mô tô BKS: 29X5-439.xx chuyển động ngược chiều nhau, hướng chếch chéo tạo thành góc va chạm khoảng 80^0.

- Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện trên mặt đường là vị trí ngay trước đầu dấu vết mài trượt cao su trên mặt đường ký hiệu số (1) và cách mép đường bên phải đường liên xã E - M theo chiều từ E đi Tỉnh lộ A khoảng 0,9m.

- Không xác định được tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm ngay trước khi xảy ra va chạm.

Bản kết luận định giá tài sản số: 30/KL-HĐĐG ngày 08/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện D, Thành phố Q kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu xám bạc, BKS: 29X5-439.xx, số khung: RLHJF6309FZ791649, số máy: JF63E-1784533, năm sản xuất: 2017, đã qua sử dụng, giá thay thế, sửa chữa là 6.735.000 đồng.

Biên bản làm việc về nội dung kiểm tra dữ liệu USB hồi 10h30' ngày 24/5/2024 tại Cơ quan Điều tra hình sự khu vực Y có nội dung: Quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra đã thu giữ được hình ảnh camera vào ngày 09/02/2024 của nhà anh Nguyễn Hữu R ở đối diện nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông, thời lượng video từ 22 giờ 53 phút 17 giây đến 22 giờ 54 phút 34 giây, thời gian hiển thị trùng khớp với thời gian thực tế ghi nhận hình ảnh vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 09/02/2024 tại đường liên xã E - M thuộc địa phận xã E, huyện D, Thành phố Q. Nguyễn Văn T xác nhận xe ô tô màu trắng xuất hiện trên video là xe ô tô mang BKS: 30E-903.xx do bị cáo điều khiển và xe mô tô xuất hiện trong video là xe mô tô mang BKS: 29X5-439.xx do anh Nguyễn Quang K1 điều khiển chở con trai là cháu Nguyễn Minh K2 cùng trú tại E, D, Q. Kết quả kiểm tra dữ liệu camera có ghi nhận hình ảnh diễn biến vụ tai nạn giao thông phù hợp với diễn biến như trên.

Tại bản Cáo trạng số 470/CT-VKVTĐ ngày 24 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả vụ án, điều kiện, nguyên nhân phạm tội và nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; các điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo T cho Bệnh viện S1, Học viện S2 giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Về dân sự: Đề nghị ghi nhận bị cáo Nguyễn Văn T đã thỏa thuận bồi thường xong cho gia đình các bị hại Nguyễn Quang K1 và Nguyễn Minh K2 với tổng số tiền là 1.506.735.000 đồng, trong đó 1.500.000.000 đồng bồi thường thiệt hại về tính mạng, tổn thất tinh thần, chi phí mai táng và các chi phí khác theo quy định của pháp luật và 6.735.000 đồng là tiền sửa chữa xe mô tô BKS: 29X5-439.xx. Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về xử lý vật chứng: Ghi nhận quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử, Cơ quan điều tra hình sự khu vực Y và Tòa án quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội đã trả lại vật chứng, đồ vật, tài sản có liên quan cho bị cáo và chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn T nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến gì.

Đại diện theo ủy quyền của đại diện của các bị hại nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận với hành vi của mình gây ra; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh gia đình các con còn bé, cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, làm việc để chăm sóc các con và có điều kiện thăm hỏi gia đình các bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra của Công an huyện E, Thành phố Q; Cơ quan Điều tra hình sự khu vực Y, Điều tra viên; Viện kiểm sát quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và đại diện theo ủy quyền của đại diện của các bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, có cơ sở để khẳng định các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa.

Căn cứ vào các tình tiết của vụ án, các chứng cứ nêu trên, HĐXX thấy rằng có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 52 phút ngày 09/02/2024, Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô BKS: 30E-903.xx đi trên đường liên xã hướng từ xã M đi xã E. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn E1, xã E, huyện D, Thành phố Q, Nguyễn Văn T do thiếu chú ý quan sát nên đã điều khiển xe ô tô đi sang phần đường bên trái, đi vào phần đường dành cho phương tiện tham gia giao thông đi theo chiều ngược lại. Khi phát hiện phía trước có xe mô tô di chuyển sát mép đường theo chiều ngược lại, do khoảng cách giữa hai phương tiện lúc này quá gần nên T không kịp điều khiển xe của mình để tránh, dẫn đến xe ô tô của T va chạm

với xe mô tô BKS: 29X5-439.xx do anh Nguyễn Quang K1 điều khiển chở theo con trai là cháu Nguyễn Minh K2. Hậu quả: Anh Nguyễn Quang K1 và cháu Nguyễn Minh K2 tử vong; xe mô tô BKS: 29X5-439.xx của anh K1 bị hư hỏng, giá trị thiệt hại 6.735.000 đồng. Hành vi của Nguyễn Văn T đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Vì vậy, hành vi của Nguyễn Văn T cấu thành tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Xem xét toàn diện các tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ đó là trật tự, an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng và tài sản của người khác. Vì vậy, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Nguyễn Văn T đã tích cực khắc phục hậu quả, bồi thường xong cho gia đình các bị hại với tổng số tiền là 1.506.735.000 đồng; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình công tác bị cáo được tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng Nhì, Ba; danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở năm 2014, nhiều năm liền đạt danh hiệu chiến sĩ tiên tiến và nhiều Bằng khen, Giấy khen khác nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại", "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", "Người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong công tác" theo quy định tại các điểm b, s, v khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngay sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã đến Công an xã E, huyện D đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Ngoài ra đại diện gia đình các bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, các con bị cáo còn nhỏ, Bệnh viện S1 có công văn đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

Xét thấy: Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của đại diện của các bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo và Bệnh viện S1 nơi bị cáo công tác có công văn đề nghị Tòa án xem xét để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, tiếp tục được công tác. Theo Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp

dụng khoản 1, 2 Điều 65 BLHS, cho bị cáo được hưởng án treo, buộc bị cáo phải chịu thời gian thử thách theo quy định của pháp luật, giao bị cáo cho đơn vị nơi bị cáo làm việc để giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo phòng ngừa chung cũng như thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 1 các điều 584, 585, 586, 589 và Điều 591 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường toàn bộ thiệt hại do hành vi phạm tội của mình gây ra cho gia đình các bị hại. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Nguyễn Văn T thỏa thuận bồi thường xong cho gia đình các bị hại với tổng số tiền là 1.506.735.000 đồng (gồm 1.500.000.000 đồng là tiền bồi thường thiệt hại về tính mạng, tổn thất tinh thần, chi phí mai táng và các chi phí khác theo quy định của pháp luật và 6.735.000 là tiền sửa chữa xe mô tô BKS: 29X5-439.xx). Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của đại diện của các bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Như vậy, việc bồi thường cho gia đình các bị hại đã được bị cáo thực hiện xong nên xét thấy cần ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan Điều tra hình sự khu vực Y đã thu giữ: 01 (một) xe ô tô BKS: 30E-903.xx, nhãn hiệu HUYNDAI, số loại: i10, sơn màu trắng, số máy: G4LAGM266037, số khung: 51CBHM560967; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe ô tô số 721942 mang tên Nguyễn Văn T; 01 (một) giấy chứng nhận Bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số AD23/0433578; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 0315738; 01 (một) giấy ra vào cơ quan số 408 mang tên Nguyễn Văn T; 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 số: 010112006625 mang tên Nguyễn Văn T. 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu AIRBLADE màu xám bạc, gắn BKS: 29X5-439.xx, số máy JF63E1784533, số khung RLHJF6309FZ791649. Ngày 29/5/2024 và ngày 06/9/2024, Cơ quan Điều tra hình sự khu vực Y và Tòa án quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội đã trả lại các vật chứng và tài sản trên cho bị cáo và chủ sở hữu theo quy định, nên tại phiên tòa hôm nay, HĐXX không xem xét giải quyết lại nữa.

[7] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 2 các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo ***Nguyễn Văn T*** phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; các điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/9/2024). Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Bệnh viện S1, Học viện S2 giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

2. Về bồi thường thiệt hại:

Ghi nhận: bị cáo Nguyễn Văn T đã thỏa thuận bồi thường xong cho gia đình các bị hại Nguyễn Quang K1 và Nguyễn Minh Q2 với tổng số tiền là 1.506.735.000 đồng (Một tỷ, năm trăm linh sáu triệu, bảy trăm ba mươi lăm nghìn) đồng.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/9/2024), bị cáo và đại diện của các bị hại có quyền kháng cáo Bản án này lên Tòa án quân sự Thủ đô Hà Nội./.

Nơi nhận:
- VKSQSTĐHN;
- VKSQSKVTĐHN;
- Cơ quan ĐTHS KV Y;
- Cơ quan THAHS Thủ đô Hà Nội;
- Phòng THA/BTTM;
- TAQSTW (02b);
- Bệnh viện S1, Học viện S2;
- Bị cáo Nguyễn Văn T;
- Đại diện các bị hại;
- Lưu: HSVA, THA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

3// Trần Thanh Bài